

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH CÀ MAU**

Số: 08 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2015*

## **NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội  
tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 12  
(Từ ngày 29 đến ngày 30 tháng 6 năm 2015)**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Quyết định số 163/2008/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 và Báo cáo thẩm tra số 25/BC-HĐND ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 12 đã thảo luận và thống nhất,

## **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu như sau:

### **1. Quan điểm phát triển**

- Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 phù hợp với Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của vùng đồng bằng sông Cửu Long và vùng kinh tế trọng điểm vùng đồng bằng sông Cửu Long.

- Phát huy cao nhất tiềm năng, lợi thế và cơ hội phát triển; thực hiện tái cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, tập trung phát triển các ngành có tiềm năng, thế mạnh.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với phát triển các lĩnh vực văn hóa xã hội, đảm bảo an sinh xã hội, bảo vệ môi trường; tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của hệ thống chính trị và toàn xã hội;

- Thực hiện lồng ghép thích ứng với biến đổi khí hậu và nước biển dâng vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với từng ngành, lĩnh vực, đảm bảo tính đa mục tiêu, hiệu quả và phát triển bền vững.

- Phát triển kinh tế gắn với ổn định chính trị, đảm bảo trật tự xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh; củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị, xây dựng nền hành chính vững mạnh.

## **2. Mục tiêu phát triển**

### **a) Mục tiêu tổng quát**

Phát huy tiềm năng lợi thế, xây dựng tỉnh Cà Mau có kinh tế - xã hội phát triển đạt mức khá trong vùng; thực hiện tái cơ cấu kinh tế và chuyển đổi mô hình tăng trưởng; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng, xây dựng đô thị và nông thôn mới; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống nhân dân; đảm bảo quốc phòng an ninh.

### **b) Mục tiêu cụ thể**

- Về kinh tế:

+ Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) giai đoạn 2016 - 2020 tăng bình quân hàng năm 7 - 7,5%; giai đoạn 2021- 2025 tăng 7%; thời kỳ 2021 - 2030 tăng 6,9%.

+ GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt từ 3.000 USD đến 3.200 USD; năm 2025 đạt 4.500 USD và năm 2030 đạt 5.500 USD.

+ Cơ cấu kinh tế (%):	Năm 2020	Năm 2025	Năm 2030
. Ngu nông lâm:	30	25	19
. Công nghiệp - Xây dựng:	38	38	38
. Dịch vụ:	32	37	43

+ Tổng vốn đầu tư toàn xã hội bình quân hàng năm giai đoạn 2016 - 2020 đạt khoảng 17.000 tỷ đồng/năm (khoảng 27% GRDP); giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 25.000 tỷ đồng/năm và giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 35.000 tỷ đồng/năm.

+ Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh hàng năm tăng bình quân 15% (tổng thu ngân sách giai đoạn 2016-2020 đạt 29.000 tỷ đồng).

+ Kim ngạch xuất khẩu năm 2020 đạt 1,7 tỷ USD; năm 2025 đạt 1,9 tỷ USD và năm 2030 đạt 2,2 tỷ USD.

+ Tỷ lệ đô thị hóa năm 2020 đạt 37%; năm 2025 đạt 42% và năm 2030 đạt 50%.

+ Tỷ lệ số xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới năm 2020 đạt 50% tổng số xã, các xã còn lại đều đạt trên 13 tiêu chí; năm 2025 đạt 80% và năm 2030 cơ bản hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Về xã hội:

+ Tỷ lệ lao động nông nghiệp năm 2020 giảm còn 50%; năm 2025 còn 40 - 42% và năm 2030 còn khoảng 35 - 38%.

+ Tỷ lệ lao động xã hội qua đào tạo (không kể bồi dưỡng, tự kèm truyền nghề) năm 2020 đạt 45%; năm 2025 đạt 60% và năm 2030 đạt khoảng 80%.

+ Giải quyết việc làm bình quân hàng năm giai đoạn 2016 - 2020 khoảng 39.000 người/năm; giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 45.000 người/năm và giai đoạn 2026 - 2030 khoảng 50.000 người/năm.

+ Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm 1,5% (theo chuẩn nghèo từng giai đoạn).

+ Đến năm 2020 bình quân đạt 26 giường bệnh và 12 bác sỹ/vạn dân; năm 2025 đạt 33 giường bệnh và 14 bác sỹ/vạn dân; năm 2030 đạt khoảng 40 giường bệnh và 16 bác sỹ/vạn dân.

+ Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế năm 2020 đạt 80%; năm 2025 đạt 85% và năm 2030 đạt 90%.

+ Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia năm 2020 đạt 70%; năm 2025 đạt 90% và năm 2030 đạt 100%.

+ Tỷ lệ nhà ở kiên cố năm 2020 đạt 55%, năm 2030 đạt 75%; giảm tỷ lệ nhà tạm đơn sơ xuống còn 1% vào năm 2020 và đến năm 2030 cơ bản không còn nhà tạm đơn sơ.

- Về môi trường:

+ Tỷ lệ độ che phủ rừng và cây phân tán từ năm 2020 đạt 26%.

+ Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh năm 2020 đạt 100%, trong đó tỷ lệ được sử dụng nước sạch năm 2020 đạt 45%; năm 2025 đạt 65% và năm 2030 đạt khoảng 80%.

+ Tỷ lệ rác thải đô thị và các khu, cụm công nghiệp được thu gom xử lý năm 2020 đạt 85%; năm 2025 đạt 90% và năm 2030 đạt trên 95%.

+ Đến năm 2020 đảm bảo 100% số cơ sở sản xuất kinh doanh quy mô lớn và thành phố Cà Mau có hệ thống xử lý nước thải; đến năm 2025 các đô thị loại IV có hệ thống xử lý nước thải.

### **3. Tổ chức không gian phát triển**

#### **a) Phân vùng kinh tế**

Tiếp tục phát triển theo 2 vùng kinh tế theo quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt:

- Vùng kinh tế nội địa, gồm: thành phố Cà Mau, huyện Thới Bình và Cái Nước.

- Vùng kinh tế biển và ven biển gồm các huyện tiếp giáp với biển: U Minh, Trần Văn Thời, Phú Tân, Năm Căn, Ngọc Hiển và Đầm Dơi.

#### **b) Phát triển đô thị**

Đầu tư nâng cấp các đô thị hiện có, tập trung đầu tư xây dựng, phát triển 3 đô thị động lực gồm: thành phố Cà Mau, đô thị Năm Căn và đô thị Sông Đốc; thành lập mới một số đô thị; nâng tỷ lệ đô thị hoá năm 2020 lên 37%, năm 2025 lên 42% và năm 2030 đạt 50%.

### **4. Điều chỉnh địa giới hành chính**

Tiếp tục thực hiện điều chỉnh địa giới, chia tách thành lập mới một số đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 163/2008/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ:

- Điều chỉnh mở rộng địa giới hành chính thành phố Cà Mau (không thành lập mới huyện Châu Thành), điều chỉnh lấy một phần xã Hồ Thị Kỷ huyện Thới Bình và một phần xã Lợi An huyện Trần Văn Thời về thành phố Cà Mau.

- Điều chỉnh địa giới huyện Trần Văn Thời, chia tách thành lập thị xã Sông Đốc và huyện Trần Văn Thời.

- Thành lập thị xã Năm Căn trên cơ sở địa giới huyện Năm Căn hiện nay.

- Điều chỉnh, chia tách thành lập mới một số đơn vị hành chính cấp xã phù hợp với khả năng đầu tư cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ cho các xã mới.

**5. Định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực; danh mục chương trình dự án; giải pháp và tổ chức thực hiện quy hoạch.**

Thông nhất với định hướng phát triển các ngành, lĩnh vực; danh mục các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư, các giải pháp và tổ chức thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 theo Tờ trình số 85/TTr-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh Cà Mau.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 theo quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa VIII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2015.*

**Nơi nhận:**

- UBTW Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (BTP);
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- BTT. UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, tp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Bùi Công Bửu**